TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NT **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 128/2022/QĐCNTTLH	*NT, ngày 25 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Lê Võ Quốc A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Lê Võ Quốc A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: 166 Lê Hồng P, Phước H, NT, K.

* Người bị kiện:Ông **Lê Võ Quốc A**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 69/3 Trần Nhật D, PH, NT, K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Lê Võ Quốc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Nguyễn K (sinh ngày 19/8/2016). Bà T không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lê Võ Quốc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông A không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- UBND phường Phước H, Tp. NT, tỉnh K;
(Số 93/2016 ngày 11/7/2016).
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc